

CHUYỆN KỂ VỀ CHIÊNG ĐÁ

Ngày xưa, ở một bon nọ rất giàu có nằm bên bờ Đăk Glung Đăk Joi. Ai ai trong bon cũng biết câu chuyện về chiêng đá (glong lu) của bọn mình. Chuyện kể lại rằng một hôm hai cha con nhà nọ đi quăng chài bắt cá dọc theo suối Đăk Glung, họ quăng từ sáng đến trưa mà không có được con cá nào. Bỗng dưng người cha kéo chài nghe nằng, hai cha con hí hục kéo chài lên bờ rồi trải ra thấy không có con cá nào mà lại có những hòn đá. Hai cha con thất vọng, bụng lúc này thì đói quá, người con nói với cha:

- Không có cá thì mình ăn cơm trưa với cỏ rừng cũng được cha ạ! Đến chiều lại đi quăng tiếp.

Người con nói tiếp với cha mình:

- Cha đi chặt ống nứa để thụt lá môn rừng ăn tạm, còn con đi lên phía đầu nguồn xem cá bơi lội thế nào, rồi chiều tiếp tục quăng.

Trong khi đang chờ đợi ăn cơm trưa, người con xách cái chài đi ngược dòng suối đến một hốc đá to, nước chảy siết, thấy có rất nhiều cá, chàng trai hớn hờ quăng chài, chàng quăng trúng trên lưng cá đang bơi, nhưng lúc kéo chài lên thì cũng chỉ những hòn đá mà thôi. Chàng bực mình quá nên mới văng tục, chửi thề tên sông tên suối. Chàng mệt người, bụng lại càng đói hơn, chàng lấy một hòn đá nhỏ gõ thử lên mấy hòn đá vừa kéo lên từ lòng suối. Khi gõ lên các hòn đá chàng nghe thấy tiếng kêu hay hay, nên mang về chỗ người rằng:

Cha ơi cha! Con thấy cá nhiều lắm, nhưng quang chài rồi kéo lên thì chỉ toàn đá thôi, khi con gõ vào thanh đá này nó có tiếng kêu nghe rất hay giống như tiếng chiêng, tiếng công mà dân làng mình hay dung hằng ngày đó cha ạ.

Người cha lặng thinh không nói câu nào, cứ giục con ăn cơm rồi đi quăng chài tiếp, nhưng vẫn chưa kiếm được con cá nào mang về. Đến chiều mà họ vẫn tay không, chẳng được một con cá nào, nên người con nói với cha rằng:

- Cha ơi! Con muốn mang những hòn đá này về nhà.

Nghe con mình nói vậy, người cha đồng ý:

- Con thích thì mang về, cha không có sức đâu mà mang nó về được. Trên đường về nhà, người cha đi trước hái rau, chặt đọt mây, bẻ măng, còn người con thì ráng cũng gùi đá đến nỗi vã cả mồ hôi và bước từng bước chậm chạp theo cha về nhà.

Khi về tới nhà chàng bị mẹ và anh em trong nhà mắng cho là dại mới gùi đá nặng về nhà. Chàng chỉ biết buồn mà không nói gì. Mấy hôm sau chàng mang gùi đá ra bên nước ven làng, sắp đặt từng viên ngay thẳng, rồi ngồi gõ một mình suốt đêm, thấy hay và không buồn ngủ.

Từ đó mỗi khi chàng đi đâu về thường ghé vào đàn đá bên suối ngồi gõ. Trai gái tổng làng ai cũng chê là kẻ ăn không ngồi rồi và không thèm chào hỏi anh làm gì nữa.

Một hôm có ông vua Prum và quân lính của ông cưỡi một đàn voi vào làng để trao đổi hành hóa, họ nghe âm thanh vang vọng từ bờ suối, bèn ghé lại để nghe và xem. Vua người Prum hỏi:

- Người lấy mấy thứ này ở đâu ra vậy? Còn có nhiều không chỉ cho ta với!

Anh trả lời:

- Không có đâu, thứ này của người xưa để lại cho con cháu dùng, đánh vào lúc làm lễ tế thần Trời, thần Đất, cúng mùa mang và cúng ông bà tổ tiên thôi.

Người Prum lại hỏi:

- Nó quý đến thế à, ông bán cho tôi. Tôi đổi cho ông hết số voi và số muối, vải này ông có lấy không?

Anh ta suy nghĩ một lúc rồi trả lời:

- Không thể được. Nếu tôi đem bán và đổi cho ông thì chúng tôi phạm tội với ông bà tổ tiên, không có cái gì để lại cúng thần Trời, thần Đất thì các thần không cho mùa màng bội thu, lấy đâu mà dân làng có trâu bò để đổi lấy muối và công chiêng của ông?

Những người Prum kia dù rất muốn đổi, nhưng không được họ phải chịu và kéo nhau đi đến các bạn làng khác để đổi muối. Chàng trai cảm thấy lo âu vì đã nói dối, về nhà anh ta cũng lại tiếp tục nói dối với cha mẹ như đã nói với người Prum. Anh ta nói với bố mẹ rằng:

Lúc này gặp người Prum bên bến nước, Vua Prum nói rằng mấy thứ này ở bên vua Prum quý lắm, họ dùng để đánh khi tế lễ thần linh, cúng ông bà tổ tiên, cúng thần Trời, thần Đất và các thần linh khác cầu cho mưa cho nắng, cho mùa màng tốt tươi và nhiều thứ khác để bạn làng giàu có thêm nữa cha ạ!

Nghe con trai mình nói cũng có lý, nhưng người cha vẫn nửa tin nửa ngờ, nên đem chuyện bàn với cả làng xem có thật hay không. Sau đó vào dịp lễ cúng lúa mới, cả làng dựng cây nêu, cột ché rượu, làm gà, giết lợn chuẩn bị cúng. Họ đem những hòn đá ấy ra đánh hòa theo các bài chiêng cúng trong lễ cúng lúa mới. Thế là các thần linh về trú ngụ trên cây nêu ngày càng nhiều và nghe thấy lạ tai và hay, nên không như mọi khi các thần không từ chối các lời khẩn cầu, mà nghe thấy cúng xin gì thì các thần đều cho nấy. Cầu mưa thần cho mưa, cầu nắng thần cho nắng, cầu có nhiều trâu bò thần cho nhiều trâu bò, và thần còn làm cho tiếng chiêng đá vang cả núi rừng. Thần gọi làng trên bon dưới đến cùng nghe. Thần gọi chim muông từ xa bay về. Thần gọi trâu bò lạc đàn cùng về đông đủ. Thần rủ luôn cả thân gần thân xa đến dự mừng lúa mới với cộng đồng. Lễ hội kéo dài và vui vẻ đến bảy ngày, bảy đêm mới hết.

Từ đó cả bọn làng ai cũng đều mừng, đến mùa lúa nhà nào cũng có đầy kho, trâu bò nhà ai cũng đầy chuồng; năng thuận mưa hòa cả làng đều vui vẻ. Hằng năm vào dịp lễ cùng lúa mới, người M'Nông vùng Đắk Glung và Dak Joi họ đều mang đàn đá ra đánh, hòa với tiếng chiêng và lời cầu khẩn. Họ càng đánh càng hay, càng vui và ai nấy đều nói lời cảm ơn.

Người kể: cô giáo H'Xuân, bon Đắk Blao, thị trấn Kiến Đức, huyện Đắk Rlấp